TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày: 26 - 9- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Thư.

2. Ông Phạm Văn Dung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Đồng Đức C, sinh năm 1966; ĐKTT và chỗ ở: Thôn L, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Đồng Đức M (đã chết), con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1934; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 (đã ly hôn); Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt giữ ngày 28/5/2017, tạm giam từ ngày 07/6/2017, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Đình H, sinh năm 1978; ĐKTT và chỗ ở: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Hoàng Văn V, sinh năm 1956 con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2017, tạm giam từ ngày 02/6/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Lê Tường D, sinh năm 1980 và ông Lê Tường L, sinh năm 1954, đều trú tại: Thôn L, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Đồng Đức C và Hoàng Đình H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00h, ngày 09 tháng 5 năm 2017, Hoàng Đình H đến nhà Đồng Đức C và rủ C đi lấy trộm tài sản. C đồng ý. Sau đó, H chuẩn bị một chiếc đũa xe đã

mài dẹt một đầu và 01 vam phá khóa rôi cùng C đi bộ xem nhà nào sơ hở thì lấy tài sản. Khi đến khu vực thuộc T tiểu học An Hồng thuộc hthôn L, xã A, An Dương, Hải Phòng thì H phát hiện trong gian quán của nhà ông L có dựng 02 xe mô tô. H bảo C ở phía ngoài cảnh giới còn H lấy đũa xe đạp mở khóa cổng rồi dắt xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Wave Alpha BKS 15C1-291.64 ra đưa cho C. H tiếp tục vào lấy xe mô tô màu vàng đen nhãn hiệu Sirius BKS 16P3-1474 rồi dùng vam phá ổ khóa điện. Sau đó C điều khiển xe mô tô BKS 15C1-291.64 còn H điều khiển xe mô tô BKS 16P3-1474 đi đến nhà Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980 ở thôn L, xã Đ. Lúc này có Nguyễn Văn P đang ngồi chơi ở nhà H1. H nói với P về việc vừa trộm cắp được hai chiếc xe mô tô trên và hỏi P có mua lại không. P đồng ý mua lại với giá 5.000.000đ, trừ số tiền C đã nợ 3.500.000đ, số tiền còn lại H và C mua ma túy của P. Sau đó H và C điều khiển hai chiếc xe mô tô trên về nhà P đưa cho Nguyễn Văn T (chưa rõ lai lịch địa chỉ) và T đưa ma túy cho cho C và H để sử dụng. Mấy ngày sau, P cho Bùi Đình T mượn chiếc xe mô tô BKS 16P3-1474 còn P giữ lại xe mô tô BKS 15C1-291.64, thay yếm màu đỏ và ổ khóa để đi lại.

Ngày 09 tháng 5 năm 2017, ông Lê Tường L, sinh năm 1954 ở Thôn L, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng có đơn trình báo cơ quan Công an về việc vào rạng sáng cùng ngày gia đình ông bị kẻ gian mở khóa cổng và lấy đi xe mô tô BKS 15C1- 291.64 của ông L và xe mô tô BKS 16P3-1474 của anh Lê Tường D (con trai ông L).

Sau khi nhận được tin báo trên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã tiến hành xác định lại hiện T và thu thập chứng cứ. Trong quá trình xác minh, ngày 24/5/2017, Hoàng Đình H ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H về hành vi trộm cắp tài sản tại Công ty Cổ phần ô tô số 1, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng. Quá trình lấy lời khai, H khai nhận việc cùng Đồng Đức C có hành vi trộm cắp hai chiếc xe môt tô tại nhà ông Lê Tường L ở Thôn L, xã A. Ngày 28/5/2017, Đồng Đức C bị bắt theo Lệnh bắt khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A.

Qua đấu tranh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H thu giữ tại nhà Bùi Đình T, sinh năm 1987 ở Lê Xá, Đại Bản, An Dương, Hải Phòng 03 xe mô tô: Xe mô tô Wave BKS 16K2-1014; xe mô tô màu vàng đen Sirius BKS 16P7-4674 và xe mô tô Dream BKS 16F9-9519. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã chuyển các vật chứng trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A để điều tra xác minh.

Ngày 23/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A thu giữ tại nhà Nguyễn Văn P, sinh năm 1964 ở thôn L, xã Đ, huyện A, Hải Phòng 01 xe mô tô màu đỏ nhãn hiệu Honda Wave BKS 34K6-1886.

Theo Kết luận giám định số 204 ngày 17 tháng 7 năm 2017 và số 356 ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định: Xe môtô nhãn hiệu Yamaha BKS 16P7-4674 gửi giám định có số khung: RLCS5C6408Y100076, số máy: 5C64-100076 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không phát hiện có sự tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự. Qua xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông tại Công an huyện A xác định xe mô tô có số khung,

số máy như trên là xe mô tô BKS 16P3-1474, chủ xe là anh Lê Tường D thu tại nhà T. Xe mô tô Honda Wave alpa, BKS 34K6-1886 gửi giám định có số khung: RLHHC09043Y003504, số máy: HC09E0005327 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không phát hiện thấy có sự tẩy xóa hoặc sửa các ký tự. Qua xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông tại Công an huyện A xác định xe mô tô có số khung, số máy như trên là xe mô tô BKS 15C1-291.64, chủ xe là ông Lê Tường L thu tại nhà P.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 28 tháng 5 năm 2017 và ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Công an huyện A kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius trị giá 8.000.000đ và chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave alpha trị giá 3.500.000đ.

Tại Cáo trạng số 42/CT- VKS ngày 11/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đồng Đức C và Hoàng Đình H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận việc trộm cắp tài sản của anh Lê Tường D và ông Lê Tường L vào ngày 09 tháng 5 năm 2017 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Công bố lời khai của người bị hại có nội dung như các bị cáo khai nhận tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A trình bày quan điểm luận tội, phân tích hành vi phạm tội, đánh giá T chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân hóa vai trò các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đồng Đức C và Hoàng Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Đình H từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đồng Đức C từ 12 đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Tường L và anh Lê Tường D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại ông Lê Tường L và anh Lê Tường D xe mô tô Honda Wave alpha, có số khung: RLHHC09043Y003504, số máy: HC09E0005327 và xe mô tô Yamaha Sirius có số khung: RLCS5C6408Y100076, số máy: 5C64-100076 nên không xét.

Đối với xe mô tô Wave BKS 16K2-1014, xe mô tô Dream BKS 16F9-9519, thu giữ tại nhà Bùi Đình T, 01 BKS 16P7- 4674 và 01 BKS 34K6 - 1886, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Đình H và Đồng Đức C tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu hồi và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Đình H và Đồng Đức C có hành vi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản gồm 01 xe mô tô Wave alpha BKS 15C1-291.64 của ông Lê Tường L và 01 xe mô tô Yamaha Sirius BKS 16P3-1474 của anh Lê Tường D. Tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 11.500.000đ. Hành vi của các bị cáo Hoàng Đình H và Đồng Đức C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố là có căn cứ.

Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Bị cáo Đồng Đức C đã có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án nhưng cũng coi là người có nhân thân xấu. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo H sau khi thực hiện hành vi phạm tội, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã tự thú về hành vi trộm cắp trên địa bàn huyện A nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Vụ án có đồng phạm, Hội đồng xét xử phân hóa vai trò các bị cáo trong vụ án như sau: Bị cáo Hoàng Đình H là người có vai trò chính trong vụ án khởi xướng, chuẩn bị công cụ và cũng là người trực tiếp thực hiện việc trộm cắp tài sản, bị cáo Đồng Đức C là đồng phạm với vai trò giúp sức nH bị cáo C có nhân thân xấu (05 tiền án đã được xóa án tích) nên hình phạt của hai bị cáo là ngang nhau.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lê Tường L và anh Lê Tường D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại ông Lê Tường L và anh Lê Tường D xe mô tô Honda Wave alpha, có số khung: RLHHC09043Y003504, số máy: HC09E0005327 và xe mô tô

Yamaha Sirius có số khung: RLCS5C6408Y100076, số máy: 5C64-100076 nên không xét.

Đối với xe mô tô Wave BKS 16K2-1014, xe mô tô Dream BKS 16F9-9519 thu giữ tại nhà Bùi Đình T, 01 BKS 16P7- 674 và 01 BKS 34K6-1886, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Sau khi trộm cắp xe của anh Lê Tường D và ông Lê Tường L, các bị cáo Đồng Đức C và Hoàng Đình H đã bán xe cho Nguyễn Văn P số tiền 5.000.000đ, tuy nhiên số tiền thực tế các bị cáo được nhận là 4.000.000đ, trong đó 3.500.000đ được trừ vào khoản nợ của Đồng Đức C, 500.000đ các bị cáo sử dụng để mua ma túy. Như vậy, bị cáo Đồng Đức C đã thu lợi bất chính số tiền 3.750.000đ, bị cáo Hoàng Đình H đã thu lợi bất chính số tiền 250.000đ từ hành vi phạm tội nên cần buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền trên để sung quỹ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung Hội đồng xét xử xét các bị cáo Hoàng Đình H và Đồng Đức C là các đối tượng nghiện, không có việc làm, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã khởi tố Hoàng Đình H về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn quận H và đang giải quyết theo quy định.

Đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và hành vi bán ma túy của Nguyễn Văn P cùng đối tượng tên T và hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Bùi Đình T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã có quyết định tách vụ án hình sự, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đình H và Đồng Đức C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 5 năm 2017

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đồng Đức C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 5 năm 2017.

Buộc bị cáo Đồng Đức C nộp lại 3.750.000đ và bị cáo H phải nộp lại 250.000đ tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền nộp lại trên thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1, Điều 468, Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- Phòng PV 27; Phòng PC 81;
- Sở tư pháp thành phố Hải phòng
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ; HC-TP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Tỉnh